TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 28-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Nam.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Duy Cửu**.

Bà **Lê Thị Hoàng Thương**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Loan** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 16/3/2023 đối với bị cáo:

Phạm Đình V (tên gọi khác: S); Sinh ngày 10/10/1995; Nơi sinh: thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: tổ 26 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T (Sinh năm 1954) và bà Hồ Thị B (Sinh năm: 1956);

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: - Ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về các tội "Bắt giữ người trái pháp luật" và tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo bản án số 19/2017/HSST.

- Ngày 05/12/2019 bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 589/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền là 2.250.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Ngày 12/10/2022 bị UBND phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 280/QĐ-UBND về cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Huỳnh Đức V; sinh năm 1981; trú tại: thôn G, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30’ ngày 21/11/2022, Phạm Đình V đang ở nhà tại tổ 26 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng thì có bạn tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) gọi điện thoại rủ V mua ma túy về cùng sử dụng thì V đồng ý. Sau đó V sử dụng tài khoản Mesenger của mình gọi tới tài khoản Mesenger “Beo Triết” của người tên Beo (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) hỏi mua hộp ma túy loại Ketamine thì Beo báo giá 9.500.000 đồng thì V đồng ý mua và hẹn gặp ở cuối đường số 33 thuộc thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam để mua bán. V điều khiển xe mô tô Exciter biển kiểm soát 43C1-262.33 chạy đến điểm hẹn, khi đến nơi V thấy Beo và đưa số tiền 9.500.000 đồng cho Beo, Beo nhận tiền và chỉ ma túy để ở ven đường cho V lấy. Sau khi mua được ma túy, V bỏ vào bao thuốc lá hiệu White Horse rồi cất giấu trong túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe mô tô chạy về lại thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 19h30’ cùng ngày, khi V chạy đến trước nhà số 314 Phạm Hùng thuộc thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an huyện Hòa Vang kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang Phạm Đình V đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong người và đã mời Vũ về cơ quan Công an để làm việc, qua làm việc Phạm Đình V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật tạm giữ khi bắt quả tang:

- 01 gói ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký của đối tượng và người liên quan.

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh gắn thẻ sim số 0936.860.639.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 43C1-262.33 + Giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy.

Tại bản kết luận giám định số 20/KLMT-KTHS ngày 09/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu là 9,426 gam.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSHV ngày 01/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa VangTp.Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Đình V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phạm Đình V và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Đình V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đình V mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo Phạm Đình V số tiền từ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

** Về xử lý vật chứng:*

- Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký của đối tượng và người liên quan và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

- Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 43C1-262.33 (không kiểm tra chất lượng) + Giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh gắn thẻ sim số 0936.860.639 (không kiểm tra chất lượng).

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng bị cáo Phạm Đình V thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

** Bị cáo nói lời nói sau cùng:*

- Bị cáo Phạm Đình V: đã biết hành vi của mình là sai, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Đình V tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào khoảng 19h30’ ngày 21/11/2022 , khi V đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 43C1-262.33 chạy đến trước số nhà 314 Phạm Hùng, thuộc thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an huyện Hòa Vang kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang Phạm Đình V đang có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại Ketamine có trọng lượng là 9,426 gam. Hành vi của bị cáo Phạm Đình V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo Phạm Đình V là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Trong thời gian qua, nhân dân và chính quyền cả nước nói chung, thành phố Đà Nẵng nói riêng đang nỗ lực hết sức để loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn nhiều đối tượng phạm tội mua bán, tàng trữ các chất ma túy mà cụ thể vào ngày 21/11/2022, bị cáo Phạm Đình V đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: Bản thân Phạm Đình V là đối tượng nghiện ma túy, để nhằm mục đích thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân của mình, ngày 21/11/2022 bị cáo Phạm Đình V đã có hành vi mua ma túy về sử dụng thì lực lượng Công an huyện Hòa Vang phát hiện và bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ 01 gói ma túy loại Ketamine có tổng trọng lượng là 9,426 gam.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gieo rắc nguy cơ tổn hại đến sức khỏe và sự phát triển của con người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, HĐXX

thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, cải tạo giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét hành vi cũng như mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng 01 lần bị TAND quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về các tội "Bắt giữ người trái pháp luật" và tội "Cướng đoạt tài sản"; 01 lần bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" và hiện nay đang thực hiện cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Mặc dù vậy, bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho mình để phấn đấu thành người có ích cho xã hội mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, HĐXX thấy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo giáo dục thành người có ích cho xã hội.

Ngoài ra, HĐXX xét thấy ngoài hình phạt chính thì cũng cần thiết áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Đình V.

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo Phạm Đình V đã khai báo thành khẩn, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có công với cách mạng, cụ thể là cha ruột bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì và Kỷ niệm chương Chiến sỹ Cách mạng bị địch bắt tù, đày; Bác ruột bị cáo là Liệt sĩ. Đây là tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo có được, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ khi quyết định hình phạt.

[5] Trong vụ án này còn có các đối tượng tên Tý là người rủ V mua ma túy về sử dụng và đối tượng tên Beo là người bán ma túy cho bị cáo nhưng hiện nay Cơ quan CSĐT không xác định được lai lịch, địa chỉ của những đối tượng này. Khi nào Cơ quan CSĐT xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 8,577 gam mẫu tinh thể còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng (Theo Kết luận giám định số 20/KLMT-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp.Đà Nẵng); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh gắn thẻ sim 0936.860.639, Imei số 353978109386292 (không kiểm tra chất lượng máy) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 43C1-262.33 (không kiểm tra chất lượng xe) + Giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy của Phạm Đình V. Xét thấy, điện thoại và xe mô tô này sử dụng cho việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Riêng Giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2023 giữa Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang).

[7] Về phần luận tội và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo: biết rõ hành vi của mình là sai trái, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Đình V** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- *Xử phạt:* Phạm Đình V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2022.

- *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo Phạm Đình V số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng y) để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 8,577 gam mẫu tinh thể còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng (Theo Kết luận giám định số 20/KLMT-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp.Đà Nẵng); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xanh gắn thẻ sim 0936.860.639, Imei số 353978109386292 (không kiểm tra chất lượng máy) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 43C1-262.33 (không kiểm tra chất lượng xe) + Giấy đăng ký xe mô tô.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Riêng Giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2023 giữa Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Phạm Đình V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về thời hạn kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/3/2023.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC NAM

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Hoà Vang;*
- *CA huyện Hoà Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hoà Vang;*
- *Phòng KTNV và THAHS-TAND Tp.Đà Nẵng;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *Sở Tư pháp Tp.Đà Nẵng;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*